TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN T** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 30/2022/HS-ST
Ngày 15 – 12 - 2022.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Mai.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hà Đức Trưởng và ông Nguyễn Đức Nghị.

- Thư ký phiên tòa: Ông Tân Khải Nhân – Thư ký Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Quốc Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Phú Thọ, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 32/2022/TLST-HS ngày 24 tháng 11 năm 2022; Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2022/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 12 năm 2022, đối với Bị cáo:

Họ và tên: **Hà Huy M**; Tên gọi khác: không;

Sinh ngày 14/10/1964; tại huyện T, tỉnh Phú Thọ;

Nơi cư trú: khu B, xã L, huyện T, tỉnh Phú Thọ.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: lớp 4/12;

Dân tộc: Mường; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam

Con ông: Hà Văn Đ (đã chết) và bà: Hà Thị B (đã chết)

Vợ: Hà Thị M, sinh năm 1963;

Con: có 03 (ba) con, lớn sinh năm 1987, nhỏ sinh năm 1993.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân (*án tích, đã bị xử phạt vi phạm hành chính, đã xử lý kỷ luật*): Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 22/8/2022, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Phú Thọ (có mặt tại phiên tòa).

- ***Người bào chữa cho Bị cáo M***: Ông Bùi Đức D – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Phú Thọ (có mặt).
- ***Bị hại***: Anh Hà Văn L, sinh ngày 23/5/1984 (có mặt);
  Địa chỉ: xóm Bông 2, xã L, huyện T, tỉnh Phú Thọ.
- ***Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho Bị hại***: Ông Lã Thành C – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Phú Thọ (có mặt).
- ***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***
  + Anh Hoàng Văn NLQ1, sinh năm 1981 (có mặt);
  + Anh Hà Văn NLQ2, sinh năm 1987 (có mặt);
  Đều trú tại: khu Bông 2, xã L, huyện T, tỉnh Phú Thọ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

a) Về hành vi phạm tội của Bị cáo:

Tối ngày 29/4/2022, Hà Huy M mời ông Hà Văn B là người cùng khu uống rượu tại nhà của M, uống rượu xong ông B về trước, còn M tiếp tục ngồi ăn cơm, trong lúc say rượu, Bị cáo dùng những lời lẽ xúc phạm nhằm vào gia đình ông Hà Văn Thủy là hàng xóm để chửi.

Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, anh Hà Văn L – Con ông Th đi uống Bia trở về nhà, nghe thấy Bị cáo mắng chửi gia đình nên đã sang nhà để yêu cầu Bị cáo giải thích vì sao lại xúc phạm bố, mẹ mình. Anh L nhặt một đoạn gậy gỗ dài khoảng 80cm đến 90cm ở sân nhà Bị cáo và cầm trên tay, anh L yêu cầu Bị cáo ra nhà Công an viên để giải quyết, do say Rượu, Bị cáo nghĩ anh L dùng gậy đánh nên đứng dậy rút 01 con Dao rựa tại vách nhà. Sau đó, cả hai người tiến lại gần nhau, Bị cáo khua Dao làm mũi dao trúng vào ngực, lưng và hai cánh tay Hà Văn L.

Anh L cầm đoạn gậy gỗ đỡ, rồi vụt về phía người M dẫn đến thương tích vào vùng trán, thái dương bên trái, cằm, vai. Sau khi bị thương tích, L bỏ về và vứt đoạn gậy gỗ ở chỗ nào không nhớ, còn M đi xuống lán trại nhà ông Hà Văn Biên, nhờ gọi điện thoại báo cho người thân. Cả hai được người nhà đưa đi điều trị tại trung tâm y tế huyện T, tỉnh Phú Thọ.

Trong quá trình điều tra, và tại phiên tòa ngày hôm nay Bị cáo đã khai nhận toàn bộ các hành vi của mình như đã nêu trên.

b) Các vấn đề khác của vụ án:

Sau khi sự việc xảy ra, ngày 30/4/2022 Cơ quan CSĐT - Công an huyện T đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, lấy lời khai, xác minh thương tích, thu thập chứng cứ. Quá trình khám nghiệm hiện trường đã thu giữ 01 con Dao rựa dài 49cm, phần lưỡi dài 28cm, điểm rộng nhất 04cm. Đối với đoạn gậy gỗ L dùng gây thương tích cho Bị cáo, quá trình khám nghiệm hiện trường, cơ quan điều tra không thu giữ được.

Ngày 17/6/2022, Cơ quan CSĐT - Công an huyện T đã ra Quyết định trưng cầu giám định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Hà Văn L và Hà Huy M, cơ chế hình thành từng vết thương.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 108/TgT/2022, ngày 27/6/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Phú Thọ kết luận thương tích của Hà Văn L là: Vùng mặt có 01 vết sẹo: Vết sẹo cằm bên phải 03%. Vùng ngực 03 vết sẹo: Vết sẹo số một vùng ngực bên trái: 02%, vết sẹo số hai vùng ngực bên trái: 01%, vết sẹo số ba vùng ngực bên phải: 01%. Vùng lưng 01 vết sẹo: Vết sẹo lưng bên phải: 01%. Tay bên phải 04 vết sẹo: Vét sẹo số một: 02%, vết sẹo số hai: 02%, vết sẹo số ba: 02%, vết sẹo số bốn: 01%. Tay bên trái một vết sẹo: Vết sẹo 1/3 trên mặt trước cánh tay: 01%. Kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Hà Văn L là 15% (Mười lăm phần trăm). Cơ chế hình thành thương tích: Mười vết sẹo trên cơ thể anh Hà Văn L: Do tác động của vật sắc gây nên.

Tại bản kết luận giám định số 107/TgT/2022 ngày 20/6/2022 của Trung tâm pháp y thuộc sở y tế tỉnh Phú Thọ kết luận thương tích Hà Huy M: Vết sẹo số một vùng đầu: 01%. Vết sẹo số hai vùng đầu: 01%. Vết sẹo số ba vùng đầu: 01%. Chấn động não điều trị ổn định: 04%. Vùng mặt: Vết sẹo số một vùng mặt 03%. Vết sẹo số hai vùng mặt: 03%. Áp dụng phương pháp cộng tại thông tư: 12,35%, làm tròn: 12%. Cơ chế hình thương tích: Ba vết sẹo vùng đầu, chấn động não: Do tác động của vật cứng gây tăng áp lực nội sọ đột ngột ảnh hưởng đến hoạt động của các tế bào não bộ, gây đau đầu, hoa mắt chóng mặt, hay quên. Hai vết sẹo vùng hàm mặt: Do tác động của vật cứng gây nên. Vùng vai bên trái, ngực, bụng không để lại tổn thương nên không xác định được cơ chế gây chấn thương. Theo Công văn số 62/CV-TTPY ngày 09/8/2022 của trung tâm pháp y thuộc sở y tế tỉnh Phú Thọ giải thích một số vấn đề trong bản kết luận giám định pháp y số 107/TgT/2022 ngày 20/6/2022 nội dung: "Khái niệm vật cứng là những vật: Không phải dạng lỏng, dạng khí…Thường gặp trong tự nhiên, trong sinh hoạt hàng ngày ví dụ như nhà cửa, bàn ghế, cây que, cây gậy (gỗ, tre, sắt…), côn (gỗ, sắt), hòn đất, hòn đá, mặt đường nhựa, đường bê tông, đường đất, sân bê tông xi măng…Cây gậy gỗ hoặc côn (sắt, gỗ) là vật cứng do vậy có thể gây thương tích cho M với một lực đủ mạnh khi tác động vào cơ thể."

Ngày 22/8/2022 Cơ quan CSĐT - Công an huyện T, tỉnh Phú Thọ ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự, Quyết định khởi tố Bị can và Lệnh bắt Bị can để tạm giam đối với Hà Huy M về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa chữa bổ sung năm 2017 (sau đây viết tắt là BLHS năm 2015).

Về trách nhiệm dân sự: Ngày 13/10/2022, đại diện gia đình Bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho Hà Văn L số tiền 2.000.000 đồng. Anh L đã nhận đủ tiền, không yêu cầu Bị cáo phải bồi thường thêm về trách nhiệm dân sự. Đồng thời, anh L có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho Bị cáo.

c) Về trích dẫn Cáo trạng của Viện kiểm sát:

Tại Bản cáo trạng số: 31/CT – VKSTS ngày 24/11/2022 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Phú Thọ đã truy tố Bị cáo Hà Huy M về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của BLHS năm 2015.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 của BLHS năm 2015;

- Xử phạt Bị cáo Hà Huy M từ 30 đến 36 tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 05 năm. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án. Giao bị cáo Hà Huy M cho Uỷ ban nhân dân xã L, huyện T, tỉnh Phú Thọ để giám sát, giáo dục. Gia đình Bị cáo M có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục Bị cáo. Trường hợp Bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Áp dụng điểm d khoản 1 Điều 125 của Bộ luật tố tụng hình sự, hủy bỏ biện pháp ngăn chặn theo Quyết định Tạm giam số: 12/2022/HSST-QĐTG ngày 25/11/2022 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Phú Thọ đối với Hà Huy M.

- Áp dụng khoản 5 Điều 328 của Bộ luật tố tụng hình sự, trả tự do cho Bị cáo Hà Huy M ngay tại phiên tòa nếu Bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

- Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 584, 590 của Bộ luật dân sự năm 2015. Ghi nhận sự thỏa thuận về trách nhiệm bồi thường thiệt hại về sức khỏe, giữa Bị cáo M với anh Hà Văn L. Bị cáo M bồi thường thiệt hại cho anh L số tiền là 2.000.000 đồng (hai triệu đồng) đồng. Xác nhận, ngày 13/10/2022 anh NLQ1 (anh trai của anh L) đã thay anh L nhận 2.000.000 đồng do anh NLQ2 (con trai Bị cáo M) bồi thường thay cho Bị cáo.

- *Về xử lý vật chứng*: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của BLHS năm 2015; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu, tiêu hủy 01 con Dao rựa dài 49cm, phần lưỡi bằng kim loại dài 28cm, điểm rộng nhất 06cm, chuôi bằng gỗ đường kính 4cm.

- *Về án phí*: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Danh mục án phí lệ phí ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội. Buộc Bị cáo Hà Huy M phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

d) *Người bào chữa cho Bị cáo đề nghị:* Nhất trí với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với Bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử quyết định cho Bị cáo mức hình phạt thấp nhất.

đ) Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho Bị hại đề nghị: Đồng ý với đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa, đề nghị Hội đồng xét xử cho Bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất.

e) Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt, cho Bị cáo mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T, tỉnh Phú Thọ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Phú Thọ, Kiểm sát viên trong qúa trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Những chứng cứ xác định có tội:

Tại phiên toà hôm nay, Bị cáo Hà Huy M đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Bản Cáo trạng đã nêu, thừa nhận nội dung Cáo trạng truy tố là đúng, không oan sai. Lời khai nhận của Bị cáo thống nhất, phù hợp với lời khai của Bị hại cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy đã đủ cơ sở kết luận: Vào hồi 22 giờ ngày 29/4/2022, tại khu B, xã L, huyện T, tỉnh Phú Thọ do có mâu thuẫn cá nhân nên khi Hà Văn L cầm gậy vào nhà Hà Huy M, nghĩ là anh L dùng gậy đánh mình nên M đứng dậy rút 01 con Dao rựa dài 49cm (phần lưỡi dao dài 28cm, điểm rộng nhất 06cm, chuôi bằng gỗ đường kính 4cm - đã qua sử dụng) tại vách nhà cầm trên tay. Sau khi hai người tiến lại gần nhau, Bị cáo khua Dao làm mũi dao trúng vào ngực, lưng và hai cánh tay Hà Văn L. Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 108/TgT/2022, ngày 27/6/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Phú Thọ kết luận: tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Hà Văn L là 15% (mười lăm phần trăm). Cơ chế hình thành thương tích: Mười vết sẹo trên cơ thể anh Hà Văn L: Do tác động của vật sắc gây nên.

Theo quy định tại điểm c tiểu mục 2.2 mục 2 phần I của Nghị quyết số 02/2003/NQ-HĐTP ngày 17/4/2003 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của Bộ luật hình sự thì Bị cáo M dùng dao chém gây thương tích cho anh L là "dùng hung khí nguy hiểm".

Bị cáo đã thành niên, có đầy đủ khả năng nhận thức và làm chủ hành vi. Bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật, xâm phạm đến sức khỏe của người khác, nhưng do không kiềm chế, làm chủ được bản thân nên đã cố ý thực hiện.

Hành vi của Bị cáo Hà Huy M đã phạm vào tội "*Cố ý gây thương tích*" được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 BLHS năm 2015. Cụ thể:

"1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Dùng vũ khí, vật liệu nổ, hung khí nguy hiểm hoặc thủ đoạn có khả năng gây nguy hại cho nhiều người;

...

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm:

...

đ) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này".

[3] Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng:

- *Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội*: Hành vi của Bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe của người khác là khách thể được pháp luật hình sự bảo vệ. Do đó, hành vi phạm tội của Bị cáo cần phải được xử lý thật nghiêm minh trước pháp luật, như vậy mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

- *Về nhân thân của Bị cáo:* Trước khi thực hiện hành vi phạm tội, Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, chấp hành tốt quy định của pháp luật và quy ước, hương ước ở khu dân cư.

- *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 BLHS năm 2015.

- *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Sau khi tội phạm xảy ra, Bị cáo đã tích cực tác động đến gia đình để hỗ trợ, bồi thường, khắc phục hậu quả do mình gây ra cho Bị hại. Đồng thời, Bị hại có đơn đề nghị xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho Bị cáo. Vì vậy, cần cho Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của BLHS năm 2015.

Từ các nhận định trên, Hội đồng xét xử xét thấy: Bản thân Bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự; có 02 (hai) tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 1 và 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 của BLHS năm 2015; có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng; gia đình có đơn xin bảo lãnh; bản thân Bị cáo có khả năng tự cải tạo nên xử Bị cáo ở hình phạt tù ở trên mức khởi điểm của khung hình phạt mà điều luật quy định và ở mức thấp theo đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa; không cần cách ly Bị cáo khỏi xã hội mà cho Bị cáo được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách gấp đôi để giáo dục Bị cáo là phù hợp với, khoản 1, 2 Điều 65 của BLHS năm 2015.

[4] Về trách nhiệm dân sự:

Ngày 13/10/2022, đại diện gia đình Bị cáo là anh Hà Văn NLQ2 đã thay Bị cáo bồi thường cho anh Hà Văn L số tiền 2.000.000 VNĐ (hai triệu đồng), anh L không yêu cầu Bị cáo bồi thường gì thêm. Tại phiên tòa ngày hôm nay, anh L vẫn giữ nguyên quan điểm, vì vậy, Hội đồng xét xử nghi nhận việc thỏa thuận và xác nhận việc bồi thường giữa hai bên là phù hợp.

Tại phiên tòa, anh NLQ2 không yêu cầu Bị cáo phải hoàn trả lại cho anh số tiền đã thay Bị cáo bồi thường cho Bị hại.

[5] Về xử lý vật chứng:

Đối với con Dao rựa dài 49cm, phần lưỡi dài 28cm, điểm rộng nhất 06cm đây là công cụ phạm tội của Bị cáo, đồng thời không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

Đối với đoạn gậy gỗ L dùng gây thương tích cho Bị cáo, quá trình khám nghiệm hiện trường, cơ quan điều tra không thu giữ được.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Do Bị cáo và Bị hại đã thỏa thuận và bồi thường cho nhau trước khi mở phiên tòa, nên không phải chịu án phí dân sự trong vụ án hình sự.

[7] Đề nghị của Kiểm sát viên, Người bào chữa, Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho Bị hại là phù hợp, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, Bị hại, Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. *Căn cứ kết tội, tội danh:*

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 của BLHS năm 2015;

Tuyên bố Bị cáo Hà Huy M phạm tội "Cố ý gây thương tích".

2. *Trách nhiệm hình sự, hình phạt:*

- Xử phạt bị cáo Hà Huy M 30 (ba mươi) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 60 (sáu mươi) tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Giao bị cáo Hà Huy M cho Uỷ ban nhân dân xã L, huyện T, tỉnh Phú Thọ để giám sát, giáo dục. Gia đình Bị cáo M có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục Bị cáo. Trường hợp Bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Áp dụng điểm d khoản 1 Điều 125 của Bộ luật tố tụng hình sự, hủy bỏ biện pháp ngăn chặn theo Quyết định Tạm giam số: 12/2022/HSST-QĐTG ngày 25/11/2022 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Phú Thọ đối với Hà Huy M.

- Áp dụng khoản 5 Điều 328 của Bộ luật tố tụng hình sự, trả tự do cho Bị cáo Hà Huy M ngay tại phiên tòa nếu Bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 584, 590 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Ghi nhận sự thỏa thuận về trách nhiệm bồi thường thiệt hại về sức khỏe, giữa Bị cáo M với anh Hà Văn L. Bị cáo M bồi thường thiệt hại cho anh L số tiền là 2.000.000 đồng (hai triệu đồng) đồng. Xác nhận, ngày 13/10/2022 anh NLQ1 (anh trai của anh L) đã thay anh L nhận 2.000.000 đồng do anh NLQ2 (con trai Bị cáo M) bồi thường thay cho Bị cáo.

4. *Về xử lý vật chứng*: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của BLHS năm 2015; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy 01 con Dao rựa dài 49cm, phần lưỡi bằng kim loại dài 28cm, điểm rộng nhất 06cm, chuôi bằng gỗ đường kính 4cm.

Vật chứng đã được Cơ quan cảnh sát điều tra, công an huyện T bàn giao cho Chi cục thi hành án dân sự huyện T ngày 28/11/2022.

5. *Về án phí*: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Danh mục án phí lệ phí ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Buộc Bị cáo Hà Huy M phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

6. *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo, Bị hại, Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND huyện, tỉnh;
- Sở Tư pháp tỉnh;
- CQ CSĐT Công an huyện;
- CQ THA dân sự huyện;
- UBND nơi b/c thường trú;
- Trại tạm CA tỉnh Phú Thọ;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)

Nguyễn Thị Hồng Mai

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA